

Số: /KH-UBND

Hoàng Trường, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình công tác Bảo trợ xã hội năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 31/03/2025 của UBND huyện Hoàng Hóa về thực hiện Kế hoạch thực hiện chương trình công tác Bảo trợ xã hội năm 2025. Ủy ban nhân dân xã Hoàng Trường xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình công tác về lĩnh vực Bảo trợ xã hội năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả chính sách, pháp luật và các hoạt động, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về bảo trợ xã hội. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án thuộc lĩnh vực người khuyết tật, người rối nhiễu tâm trí, trẻ em tự kỷ, người cao tuổi và phát triển nghề công tác xã hội trên địa bàn.

- Phát huy vai trò và kinh nghiệm của người cao tuổi trong các lĩnh vực của đời sống, kinh tế, xã hội; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng yếu thế, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể xã và các đơn vị tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng yếu thế trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả kế hoạch đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ. Thực hiện đảm bảo nội dung theo Kế hoạch và sử dụng kinh phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai và minh bạch.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Về trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về việc thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế.

- Đảm bảo 100% đối tượng đủ điều kiện được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng theo quy định; 100% đối tượng gặp khó khăn đột xuất được trợ giúp kịp thời; 93,5% người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội phù hợp với nhu cầu.

2. Về phát triển công tác xã hội

- 60% số cơ quan, trường học, trạm y tế xã, đơn vị liên quan thực hiện phân công, bố trí nhân sự làm công tác xã hội.

- Ít nhất có 30% số cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thực hiện chính sách trợ giúp xã hội và cộng tác viên công tác xã hội đang làm việc tại cơ quan, đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng công tác xã hội.

- Tối thiểu có 50% số cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và cơ sở liên quan khác trong quy hoạch có cung cấp dịch vụ công tác xã hội; tỷ lệ người có hoàn cảnh khó khăn được tư vấn, hỗ trợ công tác xã hội năm 2025 tăng 20% so với năm 2020.

- Bảo đảm ít nhất 85% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng, trẻ em có biểu hiện tự kỷ, rối nhiễu tâm trí và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp từ nguồn lực xã hội hóa.

3. Về trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí

- Ít nhất 80% người tâm thần, 80% trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau;

- 70% trẻ em từ sơ sinh đến 06 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm dạng khuyết tật phổ tự kỷ và được can thiệp sớm; trẻ em tự kỷ nặng được điều trị, giáo dục, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và trợ giúp xã hội.

- Ít nhất 80% trẻ khuyết tật phổ tự kỷ ở độ tuổi mầm non và phổ thông có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

- 100% người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí được hỗ trợ hướng nghiệp.

- Hằng năm, ít nhất 80% người tâm thần có hành vi nguy hiểm đến gia đình, cộng đồng và 100% người tâm thần lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng luân phiên tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Ít nhất 60% số người trầm cảm, trẻ em tự kỷ và người bị rối nhiễu tâm trí khác có nguy cơ cao bị tâm thần và người tâm thần được tư vấn, trị liệu tâm lý, phục hồi chức năng xã hội và sử dụng các dịch vụ công tác xã hội khác tại cộng đồng và các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, phục hồi chức năng cho người tâm thần, cơ sở y tế.

- Ít nhất 30% gia đình có người tâm thần, 30% gia đình có trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí khác có nguy cơ cao bị tâm thần được tập huấn nâng cao kỹ năng, phương pháp chăm sóc phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí.

- Ít nhất 60% cán bộ, nhân viên công tác xã hội và cộng tác viên công tác xã hội trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe tâm thần tại cơ sở và cộng đồng được nâng cao năng lực thông qua tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Mục tiêu về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

- Phân đầu hỗ trợ 80% người khuyết tật tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau.

- Ít nhất có 80% trẻ em khuyết tật ở độ tuổi mầm non và phổ thông được tiếp cận giáo dục. - 90% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.

- Có 30% gia đình có người khuyết tật được tập huấn kỹ năng, phương pháp chăm sóc phục hồi chức năng cho người khuyết tật; 20% người khuyết tật được tập huấn kỹ năng sống.

- Phân đầu từ 80% trở lên phụ nữ khuyết tật được trợ giúp bằng các hình

thức phù hợp.

- Phần đầu 100% xã, thị trấn có tổ chức của người khuyết tật.

5. Về người cao tuổi

- Ít nhất 80% xã, thị trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao; trong đó: ít nhất 10% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ.

- Ít nhất 80% xã, thị trấn có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.

- Ít nhất 95% xã có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- 95% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; ít nhất 90% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

- Ít nhất 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng.

- 100% người cao tuổi tâm thần đặc biệt nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội. - 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

- Ít nhất 80% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- Ít nhất 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các chính sách về trợ giúp xã hội

- Triển khai, hướng dẫn thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, các quy định có liên quan đến công tác trợ giúp xã hội.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, dự án, chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên và trợ giúp xã hội đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2030.

- Rà soát, tổng hợp những khó khăn vướng mắc hoặc những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn để kịp thời đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội, nâng cao chất lượng hiệu quả trong thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng

bảo trợ xã hội trên địa bàn xã.

- Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình đời sống nhân dân, các vấn đề liên quan đến công tác trợ giúp xã hội đối với đối tượng để có biện pháp hỗ trợ, đề xuất cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ, trợ giúp xã hội kịp thời nhằm đảm bảo đời sống nhân dân và an sinh xã hội trên địa bàn xã.

2. Đẩy các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người khuyết tật, người rối nhiễu tâm trí, người cao tuổi, phát triển nghề công tác xã hội và các chính sách về lĩnh vực bảo trợ xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và Nhân dân về công tác trợ giúp xã hội như: Luật Người khuyết tật, Luật Người cao tuổi; Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ; các văn bản pháp luật có liên quan về công tác trợ giúp xã hội. - Đổi mới hoạt động truyền thông, đa dạng các sản phẩm truyền thông và hình thức truyền thông tuyên truyền như: viết các tin bài tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Trang thông tin điện tử của huyện, xã; treo băng-rôn, khẩu hiệu tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và người dân về Luật Người khuyết tật, Luật Người cao tuổi; các chủ trương, chính sách về công tác trợ giúp xã hội v.v... trên địa bàn, cụ thể:

+ Tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền về các chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, các đối tượng yếu thế tại cộng đồng, trong đó: chú trọng phổ biến các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định mới, các kỹ năng, phương pháp chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em tự kỷ cho các hộ gia đình, đối tượng v.v...

+ Xây dựng, nhân bản và phát hành các tài liệu thông tin, truyền thông như: tờ rơi tuyên truyền về công tác xã hội và các chính sách trợ giúp xã hội.

+ Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin, truyền thông như treo băng-rôn, áp-phích, khẩu hiệu tuyên truyền tại cơ quan, đơn vị, các trục đường chính, khu vực công cộng, khu vực tập trung đông người; tổ chức các hội thảo, hội nghị thúc đẩy thực hiện hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội nhân Tháng hành động vì người cao tuổi năm 2025; Ngày Công tác xã hội Việt Nam (25/3); Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4), Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10); Ngày Sức khỏe tâm thần Thế giới (10/10) v.v...

- Chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai, thực hiện công tác tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực bảo trợ xã hội trên hệ thống loa phát thanh, lồng ghép trong các hội nghị, hội thảo tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật v.v...

3. Hướng dẫn, tổ chức chúc thọ, mừng thọ đối với người cao tuổi

- Tổ chức thực hiện rà soát, lập danh sách, báo cáo số liệu đối tượng người cao tuổi tròn 70, 75, 80, 85, 90, 95; 100 và trên 100 thuộc diện chúc thọ, mừng thọ tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 và tổ chức mừng thọ, chúc thọ, tặng quà cho người cao tuổi nhân dịp tết Nguyên đán đảm bảo hiệu quả, trang

trọng, ý nghĩa theo đúng quy định của Luật Người cao tuổi; Thông tư số 96/2019/TT-BTC ngày 18/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi; Nghị quyết số 294/2020/NQ-HĐND ngày 21/9/2020 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và các văn bản hiện hành có liên quan đến hướng dẫn việc chúc thọ, mừng thọ đối với người cao tuổi.

- Lập danh sách người cao tuổi tròn 100 tuổi báo cáo Sở Y tế mừng thọ theo quy định.

- Phối hợp lựa chọn danh sách NCT tròn 100 tuổi để Lãnh đạo tỉnh đi thăm, tặng quà, chúc thọ và trao Thiếp mừng thọ của Chủ tịch nước cho công dân tròn 100 tuổi nhân dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 đảm bảo ý nghĩa và trang trọng theo đúng quy định.

- Tổng hợp số lượng người cao tuổi tròn 90 và tròn 100 tuổi, lập dự toán kinh phí gửi Sở Y tế cấp kinh phí, chuyển kinh phí cho UBND xã, để chúc thọ, mừng thọ, tặng quà theo đúng quy định.

4. Tích cực huy động nguồn lực để hỗ trợ cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi cô đơn, trẻ em mồ côi, không có nguồn nuôi dưỡng, tạo điều kiện để các đối tượng tự khắc phục khó khăn, vươn lên hoà nhập cộng đồng

- Tăng cường vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tổ chức thăm, tặng quà cho các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo, các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Lễ, Tết.

- Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình đời sống người dân, rà soát, tổng hợp báo cáo, đề xuất UBND huyện nhu cầu hỗ trợ gạo cứu đói của cho người dân trong dịp tết Nguyên đán và thời kỳ giáp hạt để hỗ trợ kịp thời, đảm bảo đời sống nhân dân khi vượt quá khả năng, nguồn lực hỗ trợ của UBND xã.

- Phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện các hoạt động “Quỹ vì người nghèo” nhằm tạo nguồn lực giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, góp phần đảm bảo công tác an sinh xã hội trên địa bàn xã.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

- Kinh phí huy động, vận động từ các nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn vận động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hoá- Xã hội

Công chức Văn hoá xã hội chủ trì, phối hợp với các đoàn thể, công chức có liên quan tham mưu triển khai, thực hiện đồng bộ, hiệu quả nội dung của kế hoạch. Tổng hợp, báo cáo UBND huyện, kết quả hoạt động các chương trình, kế hoạch thuộc lĩnh vực Bảo trợ xã hội theo đúng quy định.

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm đạt kết quả tốt các nội dung kế hoạch và các chỉ tiêu đề ra.

2. Công chức Tài chính – Kế toán.

Bố trí kinh phí, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí thuộc các chương trình, kế hoạch về lĩnh vực Bảo trợ xã hội năm 2025 theo đúng

quy định.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ, các Tổ chức đoàn thể Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên xã.

Chỉ đạo các tổ chức thành viên trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình tích cực tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã hưởng ứng Chương trình công tác Bảo trợ xã hội năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình công tác Bảo trợ xã hội năm 2025. Đề nghị các tổ chức đoàn thể, các công chức liên quan tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động của kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương triển khai thực hiện kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- Các đoàn thể CT-XH có liên quan (p/h);
- Các công chức(t/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Thanh Cảnh